TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2017/HNGĐ-ST
Ngày 19/9/2017
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phượng Diễm

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Huỳnh Ngọc Anh

- Bà Hoàng Thị Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Lường Thị Phương – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng *tham gia phiên tòa*: Bà Bùi Thị Lan – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 247/2017/TLST–HNGĐ ngày 09/6/2017 về "TrA chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/8/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Dương Thị Vân A, sinh năm 1991; cư trú tại: Số nhà 119, thôn P, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Ông Đoàn Quang H, sinh năm 1987; cư trú tại: Số 178, thôn P, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa, bà A có mặt, ông H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Dương Thị Vân A:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Đoàn Quang H kết hôn vào ngày 08/9/2016, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng ngày 27/9/2016. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới hỏi, có thời gian tìm hiểu trước khi cưới 01 năm. Quá trình vợ chồng chung sống luôn xảy ra mâu thuẫn, sau khi cưới được nửa tháng thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông H ích kỷ, xúc phạm bà và gia đình bà nhiều lần, giữa bà và các thành viên trong gia đình ông H không hòa hợp, vợ chồng không có tiếng nói chung. Bà và ông H đã sống ly thân từ tháng 11/2016 đến nay, nay bà xác định tình cảm vợ

chồng không còn, mâu thuẫn giữa bà và ông H đã trầm trọng, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Đoàn Quang H.

Về con chung: Bà và ông H không có con chung, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà và ông H tự thỏa thuân, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà và ông H không có nợ chung, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Đoàn Quang H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến làm việc nhiều lần nhưng không đến, ông H không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình và cũng không cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán chấp hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự. Xác định đúng quan hệ trA chấp, đúng người tham gia tố tụng, tống đạt các giấy tờ cho đương sự đúng theo quy định. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa chấp hành đầy đủ các quy định của luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà A, xử cho bà A và ông H được ly hôn; Về con chung: Bà A và ông H không có con chung nên không xem xét; Về tài sản chung: Bà A và ông H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; Về nợ chung: Bà A và ông H không có nợ chung nên không xem xét.

Quá trình làm việc tại Tòa án, nguyên đơn bà Dương Thị Vân A cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ gồm có: 01 bản Đơn xin ly hôn (bản chính), 01 bản Giấy trích lục kết hôn (bản sao), 01 bản Giấy chứng minh nhân dân của bà A, 01 bản Sổ hộ khẩu (bản photo Thẩm phán đã đối cH với bản chính), 02 bản Bản tự khai của bà A (bản chính); bị đơn ông Đoàn Quang H không nộp cho Tòa án bất cứ tài liệu, chứng cứ nào; các tài liệu, chứng cứ Tòa án thu thập được gồm có: 02 Biên bản xác minh ngày 10/7/2017 (bản chính).

Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông H vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án đã tiến hành phiên họp vắng mặt ông H và đã thông báo kết quả phiên họp cho ông H được biết. Do ông H vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, bà A vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc "TrA chấp ly hôn" giữa nguyên đơn bà Dương Thị Vân A với bị đơn ông Đoàn Quang H. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt đến lần thứ 02 dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

[2] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa bà A và ông H là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 27/9/2016 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình vợ chồng chung sống luôn xảy ra mâu thuẫn, sau khi kết hôn được nửa tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Bà A cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H ích kỷ, xúc phạm đến bà và gia đình bà nhiều lần, giữa bà và các thành viên trong gia đình chồng không hòa hợp với nhau. Bà và ông H đã sống ly thân từ tháng 11/2016 cho đến nay. Nay, bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, bà yêu cầu Toà án giải quyết cho bà được ly hôn ông H. Còn ông H không có ý kiến gì về quan hệ hôn nhân với bà A. Tòa án đã tiến hành xác minh về tình trạng hôn nhân của bà A và ông H, kết quả xác minh cho thấy: Sau khi kết hôn, ông H và bà A sống chung với gia đình chồng được 02 tháng thì bà A bỏ nhà đi, quá trình vợ chồng ông H, bà A chung sống với nhau không xảy ra xô xát, đánh đập gì nhau, hiện nay ông H và bà A không còn sống chung với nhau nữa (Bút lục 17, 18). Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Dương Thị Vân A và ông Đoàn Quang H đã trầm trọng, kéo dài, ông H không có ý kiến gì về quan hệ hôn nhân với bà A nên quan hệ hôn nhân giữa bà A với ông H là không thể hàn gắn, ông bà đã sống ly thân với nhau từ tháng 11/2016 không còn sự quan tâm, chăm sóc và trách nhiệm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó chấp nhận yêu cầu của bà A về việc xin ly hôn với ông H theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung: Bà Dương Thị Vân A và ông Đoàn Quang H không có con chung, bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Bà A và ông H tự thỏa thuận, bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Bà A và ông H không có nợ chung, bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí: Buộc bà A phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Dương Thị Vân A, xử cho bà Dương Thị Vân A và ông Đoàn Quang H được ly hôn.

Về án phí: Bà Dương Thị Vân A phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về việc khởi kiện xin ly hôn, bà A đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2015/0006592 ngày 09/6/2017 được chuyển thu.

Bà A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông H vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã P, huyện Đ;
- Lưu AV, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Phượng Diễm

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Triệu Thị Hằng – Trương Văn Điều Lê Thị Phượng Diễm